



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG

Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà Bảo Anh, 62 Trần Thái Tông, P. Dịch Vọng,
Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội. Tel : 04.3783.0856 Fax : 04.3783.0859

Mã số DN: 0101218757 do Sở KH-ĐT TP Hà Nội cấp, thay đổi lần
thứ 16 ngày 09/03/2018

Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 2018

THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đạt Phương trân trọng kính mời toàn thể Quý Cổ
đồng tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, chi tiết như sau:

Thời gian : 7h30', Thứ Bảy - ngày 07 tháng 4 năm 2018
Địa điểm : Phòng 313, tầng 3 - Trung tâm Hội nghị Quốc Gia
Địa chỉ : Công số 2, Đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.
Chương trình họp: Thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- 1) Báo cáo tài chính năm 2017.
- 2) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và Kết quả hoạt động của Hội đồng quản
trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2017.
- 3) Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017.
- 4) Phương án phân chia lợi nhuận năm 2017.
- 5) Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2018.
- 6) Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.
- 7) Bổ sung ngành nghề kinh doanh và rút ngành nghề kinh doanh bị hạn chế tỷ lệ sở
hữu đầu tư nước ngoài.
- 8) Các nội dung khác thuộc thẩm quyền.

Tài liệu liên quan đến Đại hội đồng cổ đông được công bố chi tiết trên website:
<http://www.datphuong.com.vn> kể từ ngày 26/3/2018.

Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội bắt buộc phải mang theo giấy tờ
sau: Chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu và Giấy ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền
tham dự đại hội).

Sự hiện diện của Quý Cổ đông sẽ góp phần vào thành công của Đại hội.

Rất mong quý cổ đông thu xếp thời gian đến dự Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lương Minh Tuấn

Ghi chú: Để thuận lợi cho công tác tổ chức, rất hoan nghênh Quý Cổ đông gửi xác nhận tham dự
Đại hội đồng cổ đông hoặc ủy quyền tham dự bằng hình thức gửi thư hoặc fax về địa chỉ hoặc số
fax được ghi ở trên văn bản này, hoặc gửi vào hòm thư điện tử hcns@datphuong.com.vn hoặc nhắn
tin, gọi điện về số điện thoại 0962325868 (Lộc)/ 0982108117 (Hoa) trước 15h ngày 05/4/2018.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG

Tên tổ chức/ cá nhân:

Số CMT/HC/ĐKDN:.....ngày cấp.....nơi cấp :.....

Điện thoại:

Đang sở hữu.....cổ phần của CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG theo danh sách người sở hữu chứng khoán chốt tại ngày 20/03/2018 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp.

Nay ủy quyền cho :

Ông (bà):

Số CMT/HC/ĐKDN:.....ngày cấp.....nơi cấp :.....

Số cổ phần được ủy quyền:cổ phần.

Với sự ủy quyền này, ông/ bà được thay mặt tôi đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Đạt Phương vào ngày 07/04/2018 và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và của Điều lệ Công ty cổ phần Đạt Phương.

Lập tại, ngày ... tháng ... năm 2018.

NGƯỜI ỦY QUYỀN

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

1. Cổ đông là cá nhân (ký/ghi rõ họ tên)

2. Cổ đông là tổ chức

Người đại diện theo pháp luật
(Ký tên, đóng dấu)

Người đại diện theo ủy quyền

Ghi chú: - Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện và có danh sách kèm theo ghi thông tin về người được ủy quyền.

- Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy ủy quyền, chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy ủy quyền đó được xuất trình cùng với thư ủy quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của thư ủy quyền đó.



**NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG**

Thời gian : 7h30, ngày 07 tháng 04 năm 2018

Địa điểm : Phòng 313, tầng 3 - Trung tâm Hội nghị Quốc Gia

Thời gian	Nội dung	Bộ phận thực hiện
07:30 - 08:00	Tiếp đón, đăng ký cổ đông	Ban tổ chức
08:00 - 08:30	Chương trình ca nhạc	Ban tổ chức, MC
08:30 - 09:00	- Khai mạc đại hội	MC
	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Ban kiểm tra tư cách
	- Công bố chương trình Đại hội và biểu quyết thông qua nội dung chương trình Đại hội	MC
	- Giới thiệu Chủ tịch đoàn	MC
	- Chủ tọa cuộc họp chỉ định Thư ký Đại hội	Đoàn chủ tịch
	- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban kiểm phiếu	Đoàn chủ tịch
	- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức Đại hội	Đoàn chủ tịch
09:00 - 09:20	- Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT, từng thành viên HĐQT. - Báo cáo của HĐQT về kế hoạch kinh doanh 2018	Đoàn chủ tịch
09:20 - 09:35	Báo cáo của Ban kiểm soát	Ban kiểm soát
09:35 - 09:55	Tờ trình của Hội đồng quản trị xin biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018	Đoàn chủ tịch
09:55 - 10:40	Thảo luận	Đoàn chủ tịch, MC
10:40 - 10:50	Bỏ phiếu thông qua các nội dung của Tờ trình	Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu
10:50 - 11:20	Nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu làm việc và in báo cáo	Ban kiểm phiếu
11:20 - 11:30	Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
11:30 - 11:40	Thông qua quy chế bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát	Ban kiểm phiếu
11:40 - 12:00	- Công bố danh sách ứng viên Ban kiểm soát; - Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021	Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu
12:00 - 12:30	Thảo luận	Đoàn chủ tịch
12:30 - 12:40	Công bố kết quả bầu bổ sung thành viên BKS và ra mắt	Ban kiểm phiếu
12:40 - 13:00	Thư ký Đại hội thông qua Biên bản họp với các nội dung đã được thông qua	Đoàn thư ký
13:00	Chủ tọa Đại hội bế mạc	Đoàn chủ tịch

Số: 12 /QC-ĐP-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2018

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Đạt Phương (“Công ty”).

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức đại hội, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia đại hội và thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3: Tính hiệu lực

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 4: Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty cổ phần Đạt Phương do Trung tâm Lưu ký chứng khoán chốt ngày 20/03/2018.

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông là cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của cổ đông là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được người đại diện của tổ chức sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty ủy quyền tham dự tại thời điểm chốt danh sách ngày 20/03/2018 do Trung tâm Lưu ký chứng khoán xác nhận.

Điều 6. Quy định về Ủy quyền

6.1. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

- Trường hợp cổ đông là cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;

- Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;

- Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

- Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định người đại diện, việc chỉ định người đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định người đại diện đó được xuất trình cùng với giấy ủy quyền cho luật sư (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

6.2. Các trường hợp Giấy ủy quyền được lập thành văn bản không theo mẫu của Công ty sẽ do Chủ tọa đại hội toàn quyền quyết định tính hợp lệ của Giấy ủy quyền đó.

6.3. Một người có thể làm đại diện theo ủy quyền cho một hoặc nhiều cổ đông.

6.4. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội

7.1. Quyền của các cổ đông tham dự đại hội

- Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp đại hội bằng văn bản ủy quyền theo mẫu của Công ty;

- Khi tham dự cuộc họp đại hội cổ đông thường niên, mỗi cổ đông/ đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đều nhận được phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu bầu của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp;

- Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

- Được phát các tài liệu nội dung, chương trình Đại hội kèm theo;

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng;

7.2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế này;

- Khi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham gia Đại hội với Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau:

+ Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu.

+ Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội).

- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;

- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự

điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;

– Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.

– Tự túc về các chi phí để tham dự đại hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...).

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và Ban thư ký

8.1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

– Cuộc họp ĐHCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa tiến hành điều khiển Đại hội;

– Quyết định của chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

– Chủ tọa Đại hội có thể tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự;

– Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến đại hội;

– Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký đại hội lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông;

– Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp (phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty) trong các trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

c) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;

8.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký Đại hội lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Ban thư ký có chức năng lập Biên bản đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 9: Ban kiểm phiếu

– Đại hội đồng cổ đông bầu ban kiểm phiếu không quá ba người theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp được thông qua bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông của Công ty.

– Ban kiểm phiếu bao gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ và trách nhiệm như sau:

+ Hướng dẫn tóm tắt quy định về biểu quyết;

+ Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của cổ đông và đại diện cổ đông;

+ Tổ chức kiểm phiếu;

+ Lập biên bản kết quả kiểm phiếu biểu quyết, công bố kết quả trước đại hội cổ đông.

+ Bàn giao biên bản kết quả kiểm phiếu và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Chủ tịch đoàn đại hội.

+ Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cổ đông nếu xảy ra sai phạm.

IV. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10: Nội dung tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung theo Tờ trình của Hội đồng quản trị như sau:

- 1) Báo cáo tài chính năm 2017.
- 2) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2017.
- 3) Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2017.
- 4) Phương án phân chia lợi nhuận năm 2017.
- 5) Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2018.
- 6) Lựa chọn đơn vị kiểm toán 2018.
- 7) Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.
- 8) Rút ngành nghề kinh doanh bị hạn chế tỷ lệ sở hữu đầu tư nước ngoài và bổ sung ngành nghề kinh doanh
- 9) Các nội dung khác thuộc thẩm quyền

Điều 11: Quy định hình thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

Việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội sẽ được thực hiện theo hình thức dưới đây:

11.1. Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu

a. Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một “Phiếu biểu quyết” có ghi mã cổ đông, đại diện cổ đông và số cổ phần mà cổ đông sở hữu và/ hoặc đại diện. Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết các nội dung cần được thông qua trong Đại hội.

b. Việc biểu quyết các nội dung họp sẽ được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín. Các nội dung biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không ý kiến hoặc ý kiến khác vào từng nội dung cần lấy ý kiến.

c. Các cổ đông bỏ phiếu biểu quyết theo nguyên tắc sau:

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong và những cổ đông không tham gia bỏ phiếu được coi như không có ý kiến.

- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và

thùng phiếu được niêm phong.

* Phiếu biểu quyết hợp lệ:

- Phiếu do Ban tổ chức phát hành có đóng dấu của công ty;
- Phiếu không tẩy xóa, sửa chữa nội dung phiếu biểu quyết;
- Phiếu có chữ ký xác nhận của cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự;
- Chỉ đánh dấu (x) một lần cho một nội dung biểu quyết.

* Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu không do Ban tổ chức phát hành;
- Phiếu có tẩy xóa, sửa đổi nội dung, phiếu bị rách;
- Phiếu không có chữ ký xác nhận của cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự;
- Một nội dung biểu quyết quá một lần đánh dấu;
- Có ít nhất một nội dung không đánh dấu (x) biểu quyết.

Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu.

d. Tiến hành biểu quyết

- Khi được phát phiếu biểu quyết, cổ đông/ đại diện cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của mình ghi trên phiếu. Nếu số cổ phần ghi trên phiếu không đúng với số cổ phần của cổ đông/ đại diện cổ đông thì phải thông báo lại cho Ban kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

- Mỗi cổ đông/ đại diện cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/ tổng số cổ phần đại diện.

- Trên mỗi phiếu biểu quyết đều có danh mục các nội dung biểu quyết. Cổ đông/ đại diện cổ đông chỉ cần đánh dấu “X” vào ô phù hợp với ý kiến của mình. Mỗi cổ đông chỉ có một phiếu duy nhất và không phát lại, vì vậy các cổ đông/ đại diện cổ đông phải cân nhắc thật kỹ trước khi tiến hành đánh dấu.

e. Kiểm phiếu biểu quyết.

- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi biểu quyết kết thúc và được tiến hành ở một phòng riêng có sự giám sát của đại diện cổ đông hoặc đại diện Đoàn chủ tịch.

- Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu biểu quyết.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, Trưởng ban kiểm phiếu đọc biên bản kiểm phiếu trước đại hội.

Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được ban kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

g. Công bố kết quả kiểm phiếu

- Sau khi quá trình kiểm phiếu biểu quyết hoàn thành Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu.

- Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

11.2. Biểu quyết trực tiếp:

Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng

hình thức biểu quyết quy định tại Điều 11.1 trên đây. Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/ đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ tay hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa.

Điều 12: Quy định cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Được thực hiện theo Quy chế bầu cử của Công ty.

Điều 13: Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giơ tay và được sự chấp thuận của Chủ tọa đại hội. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có thể đăng ký nội dung phát biểu tại Đại hội với Đoàn Chủ tịch hoặc qua thư ký Đại hội bằng phiếu đặt câu hỏi. Khi Chủ tọa chỉ định ai thì người đó phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 14: Thông qua quyết định tại Đại hội

Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Công ty và quy định của Luật Doanh Nghiệp

Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; tổ chức lại, giải thể công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; thay đổi ngành nghề lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;

Các nội dung khác phải được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận;

V. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 15: Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội cổ đông được Ban Thư ký Đại hội ghi vào biên bản tại cuộc họp. Biên bản cuộc họp được Trưởng ban thư ký đọc và được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

Điều 16: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

– Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.

– Các cổ đông, thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn ít nhất 06 tháng có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ

quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp.

VI. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 17: Trường hợp tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông không thành

– Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 4 Quy chế này, thì được triệu tập lần thứ 2 trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

– Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này, thì được triệu tập lần họp thứ ba trong thời hạn hai mươi ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18: Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 7 phần, 18 điều, có hiệu lực ngay khi được thông qua tại Đại hội cổ đông ngày 07 tháng 04 năm 2018

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Lương Minh Tuấn

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT NĂM 2017

Kính thưa quý Cổ đông!

Hôm nay, chúng ta có mặt ở đây để tổ chức “Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018” cùng nhau bàn bạc, đóng góp ý kiến và quyết định các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền của Cổ đông.

Trước tiên, thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin cảm ơn các quý Cổ đông đã dành thời gian cho Đại hội của chúng ta ngày hôm nay. Kính chúc các Cổ đông sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp. Sau đây tôi xin phép trình bày:

1/. BÁO CÁO VỀ MẶT QUẢN TRỊ:

Trong năm 2017, HĐQT đã tiến hành nhiều cuộc họp và thông qua nhiều nội dung quan trọng liên quan đến định hướng chiến lược, hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như kiện toàn bộ máy hoạt động của Công ty và các công ty thành viên. Hội đồng quản trị đã thông qua một số nội dung chính như sau:

- Phân công, phân nhiệm cho các thành viên để đảm bảo kiểm soát toàn diện mọi mặt hoạt động của công ty mẹ cũng như các công ty con;
- Bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2017 đã thông qua. Kịp thời ban hành các quy chế, chính sách điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tiễn để Ban điều hành có cơ sở thực hiện;
- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát các mặt hoạt động kinh doanh của Ban điều hành;
- Thông qua các phương án tín dụng, cử người đại diện đàm phán, kí kết hợp đồng tín dụng với các ngân hàng;
- Thông qua việc phát hành trái phiếu riêng lẻ;
- Thông qua quyết định bổ nhiệm Phó chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Thông qua quyết định bổ nhiệm Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc Công ty;
- Thông qua quyết định thành lập phòng Đầu tư;
- Thông qua phương án đầu tư góp vốn vào Công ty CP Đạt Phương Hội An;

- Thông qua phương án đầu tư góp vốn vào các công ty thành viên, đầu tư mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty;
- Thông qua định hướng trước mắt và lâu dài cho mảng kinh doanh Bất động sản, phương án qui hoạch các dự án Bất động sản;
- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện báo cáo tài chính năm 2017;
- Các quyết định quan trọng khác.

2/. BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

2.1/ Về lĩnh vực kinh doanh xây lắp: Nhìn chung thị trường xây dựng hạ tầng giao thông năm 2017 gặp nhiều khó khăn. Nguồn vốn ngân sách cho xây dựng cơ bản giảm nhiều và tiến độ cấp phát chậm, vốn ODA rất ít có dự án khởi công mới, các doanh nghiệp cùng ngành đều bị giảm mạnh doanh thu so với 2016 dẫn đến việc cạnh tranh rất khốc liệt.

Với định hướng của HĐQT là bám sát kế hoạch kinh doanh mà Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 đã thông qua. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai nhiều dự án Chủ đầu tư bàn giao mặt bằng chậm, chưa bố trí đủ vốn, để đảm bảo hiệu quả kinh doanh, an toàn tài chính, HĐQT đã điều chỉnh kế hoạch theo nguyên tắc vốn có bao nhiêu làm bấy nhiêu, hạn chế tối đa bị chiếm dụng vốn, do đó kết quả kinh doanh xây lắp năm 2017 về doanh thu chưa đạt được kế hoạch đề ra, Cụ thể như sau:

a) Kết quả kinh doanh của công ty mẹ:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2017	Kết quả 2017	Tỷ lệ %
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.068,229	2.008,991	97,1%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	156,850	181,252	115,6%
3	Nộp thuế TNDN	Tỷ đồng	31,370	32,950	105,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	137,130	148,302	108,1%
5	Cổ tức	%	30-40%		

* **Cổ tức năm 2017:** Theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, cổ tức dự kiến 2017 là **(30-40%)/Vốn điều lệ 118.577.380.000 đồng**. Trong đó, đã tạm ứng cổ tức Đợt 1 năm 2017 với tỷ lệ **15%** mệnh giá/Vốn điều lệ **118.577.380.000 đồng**, tương đương với số tiền **17.786.607.000 đồng** vào tháng 12/2017.

b) Kết quả kinh doanh của Công ty cổ phần Sông Bung:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả năm 2017
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	423,669
	- Doanh thu bán điện	Tỷ đồng	140,653
	- Doanh thu hoạt động xây lắp	Tỷ đồng	283,016
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	86,511
3	Vốn điều lệ, trong đó:	Tỷ đồng	190,000
	- Công ty mẹ tham gia góp vốn	Tỷ đồng	116,508
	- Tỷ lệ %	%	61,32%

c) Kết quả kinh doanh của Công ty TNHH MTV Đạt Phương Sài Gòn:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả năm 2017
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	191,667
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,090
3	Vốn điều lệ, trong đó:	Tỷ đồng	5,000
	- Công ty mẹ tham gia góp vốn	Tỷ đồng	5,000
	- Tỷ lệ %	%	100%

d) Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2017:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2017	Kết quả 2017	Tỷ lệ %
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.671,666	1.410,359	84,4%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	203,316	220,291	108,3%
3	Nộp thuế TNDN	Tỷ đồng	32,057	35,056	109,4%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	171,259	191,111	111,6%
5	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	Tỷ đồng	151,309	157,647	104,2%

2.2/ Về lĩnh vực đầu tư:**a) Công ty Cổ phần 30-4 Quảng Ngãi:**

Công ty Cổ phần 30-4 Quảng Ngãi là Chủ đầu tư dự án thủy điện Sơn Trà 1A, Sơn Trà 1B. Hiện công trình đang hoàn thiện các công việc cuối cùng để phát điện tổ máy 1 vào tháng 5/2018 và tổ máy 2 vào tháng 6/2018

Tính đến ngày 31/12/2017, tổng số tiền Công ty Cổ phần Đạt Phương đã góp vào Công ty Cổ phần 30-4 Quảng Ngãi là 212,625 tỷ, tương ứng tỷ lệ tham gia góp vốn là 67,5%.

b) Đầu tư xây dựng cầu Đé Vĩng theo hình Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (Hợp đồng BT):

Hết năm 2017, phần giá trị xây dựng cầu Đé Vĩng đã nghiệm thu với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền là 253,5 tỷ đồng. Dự án dự kiến hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng ngày 30/4/2018.

c) Đầu tư kinh doanh xây dựng các dự án bất động sản:

Để khai thác quỹ đất khi đầu tư cầu Đé Vĩng, Công ty đã thành lập Công ty con là Công ty Cổ phần Đạt Phương Hội An, với nhiệm vụ là đầu tư kinh doanh bất động sản các khu đô thị gồm: Khu đô thị Vĩng Nhi, Khu đô thị Đồng Nà, Khu đô thị Nội Rang.

Đến nay, tình hình triển khai các dự án đã thực hiện được như sau:

1). Khu đô thị Vĩng Nhi (diện tích 15,6ha):

- Xong giải phóng mặt bằng;
- UBND tỉnh phê duyệt xong quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500;
- UBND tỉnh phê duyệt xong chủ trương đầu tư;
- Bộ Tài nguyên và môi trường chấp thuận thông qua báo cáo đánh giá tác động môi trường;
- Sở Xây dựng thẩm định xong toàn bộ thiết kế bản vẽ thi công phần hạ tầng; Các thỏa thuận điện, nước, PCCC, thoát nước thải cũng đã được các cơ quan ban ngành thỏa thuận;
- Cơ bản thiết kế xong phần kiến trúc khu căn hộ, khách sạn...;
- Đang tích cực triển khai thi công phần hạ tầng, dự kiến hoàn thành vào tháng 7/2018.
- Đang trình các cơ quan ban ngành phê duyệt giá đất và dự kiến bắt đầu bán hàng vào tháng 5/2018.

2). Khu đô thị Đồng Nà (diện tích 6,0ha):

- Giải phóng mặt bằng: Hoàn thành chi trả được 90% giá trị.

- UBND tỉnh phê duyệt xong quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500;
- UBND tỉnh phê duyệt xong chủ trương đầu tư;
- Sở TNMT đã thông qua báo cáo đánh giá tác động môi trường;
- Sở Xây dựng thẩm định thiết kế cơ sở phân hạ tầng. Các thỏa thuận điện, nước, PCCC, thoát nước thải cũng đã được các cơ quan ban ngành thỏa thuận;
- Cơ bản thiết kế xong phần kiến trúc khu căn hộ, khách sạn...;

3). Khu đô thị Cồn Tiên (diện tích 30ha):

- Đang thực hiện giải phóng mặt bằng;
- UBND tỉnh phê duyệt xong quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500;
- Bộ Tài nguyên và môi trường chấp thuận thông qua báo cáo đánh giá tác động môi trường;
- Đang trình UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư;

4). Khu đô thị Nội Rạng (diện tích 14ha):

- Đang thực hiện giải phóng mặt bằng;
- UBND tỉnh phê duyệt xong quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500;
- UBND tỉnh phê duyệt xong chủ trương đầu tư;
- UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt xong đánh giá tác động môi trường;
- Đang trình thiết kế bản vẽ thi công phân hạ tầng.

5). Khu dịch vụ nghỉ dưỡng Bình Dương (diện tích 183ha):

- Đang thực hiện giải phóng mặt bằng;
- UBND tỉnh phê duyệt xong quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500;
- UBND tỉnh phê duyệt xong chủ trương đầu tư;
- UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt xong đánh giá tác động môi trường;
- Sở Xây dựng chấp thuận thiết kế cơ sở phân hạ tầng;
- Đang trình thiết kế bản vẽ thi công phân hạ tầng.

*** Tổng số vốn đã đầu tư vào các công ty con tính đến 31/12/2017 như sau:**

TT	Danh mục đầu tư dài hạn	Số tiền (tỷ đồng)	Tỷ lệ tham gia vốn góp
1	Công ty TNHH MTV ĐP Sài Gòn	5,000	100%
2	Công ty Cổ phần Sông Bung	116,508	61,32%
3	Góp vốn đầu tư Công ty 30-4 Quảng Ngãi	212,625	67,5%
4	Góp vốn đầu tư Công ty Đạt Phương Hội An	88,00	80%
	Tổng cộng	422,133	

Năm 2017, Công ty tiếp tục nằm trong Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR500) và là Top 50 Doanh nghiệp xuất sắc nhất Việt Nam do Công ty Cổ phần Báo cáo đánh giá Việt Nam và báo Vietnamnet bình chọn.

2.3/ Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các công ty thành viên:

HĐQT đánh giá cao Ban Tổng giám đốc và Ban Điều hành các công ty thành viên đã rất nỗ lực trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh, luôn bám sát và chấp hành nghiêm túc các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Ban TGD, các Ban điều hành làm tốt công tác đoàn kết nội bộ, tạo ra môi trường làm việc tích cực, nhiệt tình, sáng tạo và hiệu quả trên toàn hệ thống công ty.

Các quyết sách của HĐQT được Ban TGD, các Ban điều hành triển khai quyết liệt nhưng thận trọng, chắc chắn. Các dự án đều đảm bảo chất lượng, hiệu quả, không có dự án nào bị rủi ro tài chính.

Duy trì và củng cố được uy tín của công ty với các đối tác, khách hàng, luôn là khách hàng uy tín với các ngân hàng. Đánh giá chung, Ban TGD và Ban Điều hành các công ty thành viên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2017.

3. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Phân công nhiệm vụ và báo cáo kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT trong năm 2017
1	Ông Lương Minh Tuấn - Chủ tịch HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> - Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; - Chuẩn bị nội dung, chương trình phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; - Tổ chức việc thông qua Quyết định của HĐQT; - Giám sát quá trình thực hiện Quyết định của Hội đồng quản trị; - Phụ trách xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm trong lĩnh vực đầu tư kinh doanh thủy điện, bất

TT	Thành viên HĐQT	Phân công nhiệm vụ và báo cáo kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT trong năm 2017
		<p>động sản, du lịch...;</p> <ul style="list-style-type: none">- Phụ trách việc quản lý truyền thông...;- Tham gia quản lý phần vốn góp tại Công ty CP Sông Bung, công ty CP 30-4 Quảng Ngãi, công ty CP Đạt Phương Hội An;- Báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định pháp luật;- Các công việc bổ sung khác.
2	Ông Phạm Kim Châu - Phó chủ tịch HĐQT, phó TGĐ	<ul style="list-style-type: none">- Phụ trách xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm trong lĩnh vực kinh doanh xây lắp;- Phụ trách về kiểm toán nội bộ, giám sát điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty và các Công ty thành viên;- Phụ trách giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành doanh nghiệp;- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng quản trị điều hành các hoạt động liên quan tới Hội đồng quản trị trong trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt;- Tham gia quản lý phần vốn góp tại Công ty BOT cầu Đồng Nai;- Các công việc bổ sung khác.
3	Ông Phạm Quang Bình - TV HĐQT, Tổng giám đốc	<ul style="list-style-type: none">- Trực tiếp điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;- Phụ trách về xây dựng cơ cấu tổ chức, bộ máy, xây dựng qui chế nội bộ về điều hành Công ty;- Phụ trách việc nghiên cứu phát triển, đầu tư công nghệ thi công và quản lý để nâng cao hiệu

TT	Thành viên HĐQT	Phân công nhiệm vụ và báo cáo kết quả hoạt động của từng thành viên HĐQT trong năm 2017
		quả sản xuất kinh doanh Công ty; - Tham gia quản lý phần vốn góp tại Công ty TNHH MTV Đạt Phương Sài Gòn, Công ty CP Đạt Phương Hội An; - Các công việc bổ sung khác.
4	Ông Trần Anh Tuấn - Thành viên HĐQT, phó TGD	- Trực tiếp điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Sông Bung; - Phụ trách tiếp cận, tìm kiếm, nghiên cứu để đầu tư các dự án điện năng; - Tham gia quản lý phần vốn góp tại Công ty CP Sông Bung; - Các công việc bổ sung khác.
5	Bà Lương Thị Thanh - Thành viên HĐQT	- Tham gia xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm trong lĩnh vực kinh doanh du lịch và dịch vụ thương mại; - Các công việc bổ sung khác.

Đánh giá chung: Trong năm 2017 các thành viên Hội đồng quản trị đã làm việc tích cực, mẫn cán và trách nhiệm cao. Các thành viên đều tham gia đầy đủ, đóng góp những ý kiến xây dựng cho các cuộc họp HĐQT, từng thành viên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân giao. Mặc dù doanh thu chưa đạt kế hoạch, nhưng lợi nhuận vẫn vượt kế hoạch đặt ra, đồng thời đã tìm kiếm cơ bản đủ các dự án cho hoạt động kinh doanh xây lắp trong năm 2018 và một phần cho năm tiếp theo.

4. Thù lao Hội đồng Quản trị:

Trong năm công ty đã thực hiện việc chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, cụ thể như sau:

Tổng thù lao Hội đồng Quản trị : 760,320 triệu đồng

Tổng thù lao Ban kiểm soát : 228,096 triệu đồng

* Chi tiết lương, thưởng đối với từng thành viên Hội đồng Quản trị kiêm

nhiệm chức danh trong bộ máy điều hành của Công ty và các Công ty con như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Họ và tên	Chức danh kiêm nhiệm	Lương + Phụ cấp	Thù lao		Thưởng	Tổng cộng
				Cty Đạt Phương	Công ty con		
1	Lương Minh Tuấn	Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch Cty con	1.119,645	207,360	363,989	18,840	1.709,834
2	Phạm Kim Châu	Thành viên HĐQT - PTGD	932,330	138,240	152,659	16,860	1.240,090
6	Phạm Quang Bình	Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc, Chủ tịch HĐQT ĐP Sài Gòn	1.008,005	138,240	99,000	18,840	1.264,085
3	Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT - Tổng GD công ty con	91,500	138,240	152,659	1,155	383,554
4	Lương Thị Thanh	Thành viên HĐQT	0,000	138,240	0,000	0,000	138,240
Tổng cộng			3.151,480	760,320	768,307	55,695	4.735,802

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2017, kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến, thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lương Minh Tuấn

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾ HOẠCH KINH DOANH 2018 VÀ ĐỊNH HƯỚNG NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Kính thưa quý Cổ đông!

Sau đây tôi xin trình bày báo cáo về kế hoạch kinh doanh năm 2018 và định hướng những năm tiếp theo.

Để duy trì sự phát triển và phát triển bền vững, tối ưu hóa lợi nhuận, chiến lược trước mắt và dài hạn của công ty cho năm 2018 và những năm tiếp theo là chỉ tập trung vào 3 lĩnh vực kinh doanh cốt lõi gồm: Thầu thi công xây lắp - Đầu tư kinh doanh điện năng - Đầu tư kinh doanh bất động sản.

Với lĩnh vực thầu thi công xây lắp: Xác định đây vẫn là mảng kinh doanh đem đến đa phần doanh thu và lợi nhuận cho Công ty trong năm 2018. Nhận định chung với tình hình nợ công cao, đã ở mức chạm trần vì vậy các nguồn vốn như: Ngân sách, ODA, xã hội hóa... đầu tư cho hạ tầng giao thông giai đoạn 2016 - 2020 rất hạn chế và giảm nhiều so với những năm trước, nên việc cạnh tranh trong lĩnh vực xây dựng giao thông năm 2018 và những năm tiếp theo sẽ rất khó khăn, khốc liệt.

Tuy nhiên, do sự cạnh tranh khốc liệt giữa các doanh nghiệp xây dựng trong giai đoạn hiện nay, để tiết kiệm chi phí quản lý, tập trung công tác quản lý về 1 mối, trong năm 2018, Hội đồng quản trị có chủ trương tái cấu trúc ngành nghề của các công ty thành viên theo hướng chỉ kinh doanh ngành nghề chính, còn lại cơ bản sẽ chuyển mảng thi công xây lắp về Công ty mẹ quản lý.

Trước những dự báo về thuận lợi cũng như khó khăn, với năng lực nội tại của công ty và diễn biến của thị trường, Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông, với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

KẾ HOẠCH KINH DOANH CÔNG TY MẸ NĂM 2018:

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ % so với năm 2017
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.100,260	104,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	225,825	124,6%
3	Nộp thuế TNDN	Tỷ đồng	45,165	137,1%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	180,660	121,8%
5	Dự kiến trả cổ tức	%	15-20%	

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ, KINH DOANH CỦA CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN**1. Công ty Cổ phần Sông Bung:**

Với hai mảng kinh doanh là: Thầu xây lắp và bán điện của Nhà máy thủy điện Sông Bung 6, tỉnh Quảng Nam. Kế hoạch kinh doanh 2018 của công ty:

TT	Nội dung	Đơn vị	Kinh doanh bán điện	Kinh doanh xây lắp	Tổng cộng
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	113.582	76.223	189.805
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	55.267	3.129	58.396
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	55.267	2.503	57.770

2. Công ty TNHH MTV Đạt Phương Sài Gòn:

Với hoạt động kinh doanh chính là thầu xây lắp, kế hoạch kinh doanh 2018 của Công ty như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2018
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	65.922
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	659
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	527

3. Công ty Cổ phần 30-4 Quảng Ngãi:

Theo kế hoạch, dự án thủy điện Sơn Trà 1A và Sơn Trà 1B sẽ phát điện tổ máy số 01 vào tháng 05/2018 và tổ máy số 02 vào tháng 06/2018. Kế hoạch kinh doanh 2018 của công ty này như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2018
1	Doanh thu thuần	Triệu đồng	155.570
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	-150
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	-150

III. KẾ HOẠCH KINH DOANH HỢP NHẤT NĂM 2018:

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ % so với 2017
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.996,352	141,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	250,630	113,8%
3	Nộp thuế TNDN	Tỷ đồng	38,777	110,6%
4	Lợi nhuận sau thuế Hợp nhất	Tỷ đồng	211,853	110,9%
5	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	Tỷ đồng	188,935	119,8%

IV. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN:

Trong năm 2018, các dự án bất động sản vẫn đang trong quá trình đầu tư xây dựng nên chưa có doanh thu và lợi nhuận. Dự kiến doanh thu, lợi nhuận sẽ bắt đầu phát sinh từ năm 2019 và những năm tiếp theo.

Tuy nhiên, theo kế hoạch kinh doanh bất động sản trong năm 2018, dự kiến sẽ mở bán đợt 1 của Khu đô thị Vĩng Nhi vào tháng 6/2018, chi tiết các công việc sẽ triển khai trong năm 2018 như sau:

1). Khu đô thị Vĩng Nhi (diện tích 15,6ha):

- Duyệt xong giá đất vào tháng 4/2018.
- Thi công xong toàn bộ phần hạ tầng;

- Thi công xong nhà Club house, một số căn nhà mẫu;
- Thi công xong phần thô một số căn Shop house, căn song lập;
- Tiến hành mở bán đợt 1 vào tháng 6/2018.

2). Khu đô thị Đồng Nà (diện tích 6,0ha):

- Giải phóng xong toàn bộ mặt bằng (hiện trạng còn 02 hộ);
- Duyệt xong toàn bộ hồ sơ thiết kế phần hạ tầng;
- Duyệt xong giá đất.
- Thực hiện các công việc liên quan để bắt đầu thi công phần hạ tầng.

3). Khu đô thị Cồn Tiên (diện tích 30ha):

- UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư;
- Giải phóng cơ bản xong mặt bằng dự án;
- Duyệt xong toàn bộ hồ sơ thiết kế phần hạ tầng;
- Duyệt xong giá đất.

4). Khu đô thị Nội Rạng (diện tích 14ha):

- Giải phóng xong toàn bộ mặt bằng;
- Duyệt xong giá đất.
- Thi công xong toàn bộ phần hạ tầng;

5). Khu dịch vụ nghỉ dưỡng Bình Dương (diện tích 183ha):

- Giải phóng mặt bằng xong giai đoạn 1 của dự án;
- Duyệt xong toàn bộ hồ sơ thiết kế phần hạ tầng;
- Duyệt xong giá đất.

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH:

- Xác định năm 2018 và các năm tiếp theo vẫn là những năm còn nhiều khó khăn về vốn cho XDCB, vì vậy tập trung ưu tiên tiếp cận các công trình có vốn rõ ràng, có vốn đủ cho cả dự án, đặc biệt các công trình sử dụng nguồn vốn vay ODA từ nước ngoài như: JICA, WB, ADB... Đồng thời ưu tiên tiếp thị vào các thị trường đòi hỏi công nghệ cao, có quy mô lớn như: Đường cao tốc, đường hầm - Metro...
 - Lập kế hoạch triển khai thi công các công trình luôn đảm bảo chất lượng, tiến độ,
-

thầm mỹ, luôn thể hiện tính chuyên nghiệp trong thi công xây lắp để đảm bảo mỗi công trình thực sự là một hình ảnh quảng cáo của doanh nghiệp với đối tác, khách hàng.

- Đối với các dự án Bất động sản, do có nhu cầu vốn lớn, nên Công ty có chủ trương sẽ triển khai đầu tư xây dựng và bán hàng của Khu đô thị Vĩng Nhi trước để có nguồn vốn triển khai các dự án khác, hoặc tùy từng dự án có thể xem xét hợp tác với các nhà đầu tư có năng lực tài chính và kinh nghiệm để cùng đầu tư.

- Sử dụng phần lợi nhuận để lại không phân phối để đầu tư cho các dự án Bất động sản, thủy điện.

Trên đây là kế hoạch kinh doanh năm 2018, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lương Minh Tuấn



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018

Kính thưa : Quý vị cổ đông

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Đạt Phương.

- Căn cứ luật doanh nghiệp 2014 và Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty Cổ phần Đạt Phương.

Ban Kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần Đạt Phương xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của công ty năm 2017 như sau:

PHẦN I: BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2017

1. Đánh giá về tính tuân thủ các quy định về pháp luật:

❖ Ban kiểm soát nhận thấy việc ghi chép mở sổ kế toán, hạch toán theo đúng chuẩn mực kế toán do Bộ tài chính ban hành; thực hiện các báo cáo định kỳ với cơ quan nhà nước theo đúng thời hạn và quy định của pháp luật.

❖ Năm 2017 Công ty đã thực hiện niêm yết cổ phiếu trên sàn Upcom, công ty đã tuân thủ việc thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của luật chứng khoán và luật doanh nghiệp.

❖ Báo cáo tài chính của công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty tại thời điểm 31/12/2017, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam.

❖ BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty, công tác tài chính của Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật.

2. Kết quả kinh doanh năm 2017:

2.1 Kết quả kinh doanh năm 2017 của công ty Mẹ:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu thuần	2.138,62	2,068.23	2.008,99	97,14%
2	Lợi nhuận trước thuế	129,45	156,85	181,25	115,56%
3	Nộp thuế TNDN	20,98	31,37	32,95	105,04%
4	Lợi nhuận sau thuế	108,47	137,13	148,30	108,15%

- Một số chỉ tiêu cơ bản tài sản và nguồn vốn:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tài sản	Năm 2017	Năm 2016	Tỷ lệ
Tài sản ngắn hạn	1.436.084	984.678	145,84%
Tiền và các khoản tương đương tiền	498.813	363.555	137,20%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	235	235	100,00%
Các khoản phải thu ngắn hạn	824.162	444.463	185,43%
Hàng tồn kho	99.008	141.085	70,18%
Tài sản ngắn hạn khác	13.865	35.340	39,23%
Tài sản dài hạn	625.195	406.443	153,82%
Các khoản phải thu dài hạn	59.000	-	
Tài sản cố định	128.007	164.385	77,87%
Bất động sản đầu tư	-	-	
Tài sản dở dang dài hạn	352	-	
Đầu tư tài chính dài hạn	424.181	224.047	189,33%
Tài sản dài hạn khác	13.656	18.011	75,82%
Tổng tài sản	2.061.279	1.391.120	148,17%

Nguồn vốn	Năm 2017	Năm 2016	Tỷ lệ
Nợ phải trả	1.461.177	991.889	147,31%
Nợ ngắn hạn	1.181.706	909.556	129,92%
Nợ dài hạn	279.470	82.333	339,44%
Nguồn Vốn chủ sở hữu	600.102	399.232	150,31%
Vốn đầu tư của Chủ sở hữu	118.577	65.877	180,00%
Thặng dư vốn cổ phần	49.341	60	82.235,48%
Quỹ đầu tư phát triển	41.353	33.938	121,85%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	390.831	299.358	130,56%
Nguồn kinh phí và quỹ khác		-	-
Tổng nguồn vốn	2.061.279	1.391.120	148,17%

2.2 Kết quả kinh doanh Hợp nhất năm 2017 :

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017		
			Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu thuần	1.805,32	1.671,67	1.410,36	84,37%
2	Lợi nhuận trước thuế	158,60	203,32	220,29	108,35%
3	Nộp thuế TNDN	22,17	32,06	35,06	109,35%
4	Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	136,76	171,26	191,11	111,59%
5	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	121,59	151,31	157,65	104,19%
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	4.078		5.277	

- Một số chỉ tiêu cơ bản về tài sản và nguồn vốn như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Tài sản	Năm 2017	Năm 2016	Tỷ lệ (%)
Tài sản ngắn hạn	1.713.145	1.254.897	136,52%
Tiền và các khoản tương đương tiền	692.034	445.346	155,39%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	235	235	100,00%
Các khoản phải thu ngắn hạn	784.700	500.488	156,79%
Hàng tồn kho	169.776	241.137	70,41%
Tài sản ngắn hạn khác	66.398	67.690	98,09%

Tài sản dài hạn	2.233.688	1.222.133	182,77%
Các khoản phải thu dài hạn	-	100	0,00%
Tài sản cố định	612.920	673.722	90,98%
Bất động sản đầu tư	-	-	-
Tài sản dở dang dài hạn	1.582.419	509.687	310,47%
Đầu tư tài chính dài hạn	2.348	1.289	182,18%
Tài sản dài hạn khác	36.001	37.335	96,43%
Tổng tài sản	3.946.833	2.477.029	159,34%

Nguồn vốn	Năm 2017	Năm 2016	Tỷ lệ (%)
Nợ phải trả	3.066.222	1.896.021	161,72%
Nợ ngắn hạn	1.535.302	1.020.073	150,51%
Nợ dài hạn	1.530.920	875.948	174,77%
Nguồn vốn chủ sở hữu	880.611	581.008	151,57%
Vốn góp Chủ sở hữu	118.577	65.877	180,00%
Thặng dư vốn cổ phần	49.341	60	82.235,48%
Quỹ đầu tư phát triển	44.333	35.716	124,13%
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	500	500	100,00%
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	428.921	332.153	129,13%
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	238.938	146.702	162,87%
Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-	-
Tổng nguồn vốn	3.946.833	2.477.029	159,34%

Đánh giá chung: Năm 2017 doanh thu hợp nhất giảm sút nhưng lợi nhuận hợp nhất lại tăng so với năm 2016.

Cụ thể: Tổng doanh thu hợp nhất đạt được là 1.410,36 tỷ đồng, giảm 15,63% so với kế hoạch nhưng lợi nhuận sau thuế hợp nhất là: 191,11 tỷ đồng, tăng 11,59% so với kế hoạch. Lý do là thị trường xây dựng ngày một khó khăn, cạnh tranh ngày càng gay gắt, việc bố trí nguồn vốn ngân sách cho xây dựng cơ bản giảm... đã ảnh hưởng đến doanh thu, tuy nhiên do sự điều hành linh hoạt trong việc quản trị dòng tiền của Công ty nên các dự án thi công năm 2017 đạt được hiệu quả tốt, cộng với năm 2017 thời tiết rất thuận lợi nên sản lượng và doanh thu phát điện đều vượt kế hoạch dẫn tới lợi nhuận sau thuế hợp nhất vượt kế hoạch mà đại hội cổ đông giao phó.

PHẦN II: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

I. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị

✓ Trong công tác điều hành, quản trị doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đã tuân thủ đúng chức trách, nhiệm vụ theo quy định trong điều lệ công ty. Quá trình điều hành đã bám sát Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017, kịp thời ban hành các quyết định quan trọng liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh phù hợp với thực tiễn để ban Tổng giám đốc có cơ sở thực hiện.

✓ Hội đồng quản trị đã kiểm soát tốt công tác tài chính, các dự án đều có hiệu quả kinh doanh, không có rủi ro tài chính.

✓ Các phiên họp của Hội đồng quản trị có số thành viên tham dự đảm bảo theo đúng quy định. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị được ban hành đúng chức năng, quyền hạn của Hội đồng quản trị và phù hợp với chủ trương, Nghị quyết của Đại hội cổ đông và tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

✓ Trong công tác phối hợp với Ban Kiểm soát: HĐQT tạo điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ. Các Nghị quyết của HĐQT đều được gửi tới Ban Kiểm soát để tạo thuận lợi cho công tác của Ban Kiểm soát.

✓ HĐQT đã giám sát và phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện đúng và đầy đủ các Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2017 và các Nghị quyết HĐQT đã đề ra.

❖ **Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng cổ đông năm 2017 như sau:**

• **Về Phân chia lợi nhuận năm 2016:**

Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ: 108.467.525.022 đồng

- Đã trích các quỹ theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông được thông qua năm 2017:

+ Quỹ phúc lợi (3% LNST): 3.254.025.751 đồng

+ Quỹ khen thưởng (5% LNST): 5.423.376.251 đồng

+ Quỹ Đầu tư phát triển (5% LNST): 5.423.376.251 đồng

- Đã thực hiện chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 30% là **1.976.260 cổ phần tương ứng 19.762.600.000 đồng**, số lượng cổ phần phát hành cho từng cổ đông đã được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, đảm bảo không vượt quá tổng khối lượng phát hành là 1.976.295 cổ phần tương ứng 19.762.950.000 đồng, tổng phần lẻ thập

phân là 35 cổ phiếu lẻ tương ứng 350.000 đồng đã được hủy theo theo Điều 7 của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua năm 2017.

- Lợi nhuận lũy kế đến 2016 còn lại: 279.594.947.303 đồng để lại tái đầu tư. Trong đó lợi nhuận còn lại năm 2016 là: 74.604.146.769 đồng.

• *Về đầu tư các dự án bất động sản tại Quảng Nam. Các dự án bao gồm:*

+ *Khu đô thị dịch vụ Đồng Nà (diện tích 6ha)*

+ *Khu đô thị Võng Nhi (diện tích 15,6ha)*

+ *Khu đô thị Còn Tiến (diện tích 30ha)*

+ *Khu phức hợp dịch vụ nghỉ dưỡng Bình Dương (diện tích 183 ha)*

Năm 2017 dự án bất động sản bắt đầu giai đoạn thi công, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã ra các quyết định liên quan nhằm thực hiện việc đầu tư như : Khảo sát địa hình phục vụ lập quy hoạch, đánh giá tác động môi trường, thiết kế cơ sở phân hạ tầng, thiết kế phần kiến trúc, căn hộ, khách sạn...Hội đồng quản trị đã quyết định thành lập Công ty Cổ phần Đạt Phương Hội An để đầu tư kinh doanh bất động sản, thực hiện các dự án Khu đô thị Võng Nhi, Khu đô thị Đồng Nà và khu đô thị Nôi Rang. Các quyết định đều tuân thủ theo đúng chủ trương đầu tư bất động sản tại nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017.

• *Về phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty từ 65.876.520.000 đồng lên 118.577.730.000 đồng:*

- Ngày 29/09/2017 Công ty đã hoàn tất việc tăng vốn điều lệ của Công ty từ 65.876.520.000 đồng lên 118.577.380.000 đồng.

- Ngày 14/11/2017 Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội đã chấp thuận thay đổi đăng ký kinh doanh của công ty, tăng vốn điều lệ từ 65.876.520.000 đồng lên 118.577.380.000 đồng theo đúng quy định của pháp luật và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017.

- Tổng số tiền thu được từ việc phát hành thêm cổ phiếu là: 82.345.650.000 đồng đã được công ty sử dụng để góp vốn vào Công ty Cổ phần 30-4 Quảng Ngãi (số tiền là 69,675 tỷ đồng), phần còn lại góp vốn vào Công ty Cổ phần Đạt Phương Hội An để thực hiện các dự án bất động sản tại Quảng Nam theo đúng mục đích đã được đại hội đồng cổ đông thông qua trong nghị quyết năm 2017.

- Công ty đã thực hiện công bố thông tin về việc phát hành cổ phiếu, thay đổi đăng ký kinh doanh trên các phương tiện thông tin đại chúng, Ủy ban chứng khoán và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quy định của luật chứng khoán và Luật doanh nghiệp năm 2014.

- **Về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:** Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán độc lập được đại hội đồng cổ đông thông qua thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2017.

- **Về thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2017:** Năm 2017 Công ty đã thực hiện chi trả thù lao hội đồng quản trị tổng là: 760.320.000 đồng và thù lao Ban kiểm soát tổng là: 228.096.000 đồng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2017.

- **Về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ:**

- Ngày 22/05/2017 công ty thực hiện phát hành 300 trái phiếu, mệnh giá: 1.000.000 đồng, tổng trị giá phát hành là 300.000.000.000 đồng. Ngày 28/12/2017 Công ty đã hoàn thành đợt chào bán với tổng khối lượng trái phiếu phát hành thực tế là: 239 trái phiếu, tổng trị giá là: 239.000.000.000 đồng với kỳ hạn 05 năm kể từ ngày phát hành, lãi suất 7,8% đối với năm đầu, các năm sau lãi suất thả nổi. Toàn bộ 239 tỷ đồng tiền huy động từ phát hành trái phiếu đã được dùng để đầu tư xây dựng công trình Km0+317 Cầu Đé Võng theo đúng mục đích Hội đồng quản trị đã báo cáo đại hội đồng cổ đông năm 2017.

- Công ty đã thực hiện phát hành trái phiếu theo đúng quy định luật doanh nghiệp 2014 và điều lệ của Công ty.

- ✓ **Đánh giá một số hoạt động khác :**

- **Đầu tư góp vốn trong năm 2017**

- Trong năm Hội đồng quản trị đã ra quyết định góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Đạt Phương Hội An với tỷ lệ là 80% theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Ngày 28/12/2017 Công ty đã chuyển đủ tiền tiền góp vốn cho Công ty Cổ phần Đạt Phương Hội An là 88 tỷ đồng (tương ứng 80%) theo đúng quyết định của Hội đồng quản trị.

- Ngày 27/10/2017 Hội đồng quản trị đã ra quyết định tăng vốn góp vào Công ty Cổ phần 30-4 Quảng Ngãi lên thành 212,625 tỷ đồng. Trong năm 2017 Công ty đã chuyển tiền làm 02 đợt góp vốn vào Công ty 30-4 Quảng Ngãi tổng là: 111,375 tỷ đồng, nâng tổng vốn góp vào Công ty 30-4 Quảng Ngãi là: 212,625 tỷ đồng theo đúng Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành.

- **Về việc bổ nhiệm Tổng giám, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị :**

- Ngày 02/10/2017 Hội đồng quản trị đã họp và quyết định bổ nhiệm ông Phạm Quang Bình làm Tổng Giám đốc công ty từ ngày 02/10/2017 đến hết tháng 05/2021. Bổ nhiệm ông Phạm Kim Châu làm Phó chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty, từ

ngày 02/10/2017. Việc bổ nhiệm đã thực hiện theo đúng quy trình, đúng thẩm quyền của Hội đồng quản trị và đúng quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty.

II. Kết quả hoạt động của Tổng giám đốc

- Tổng giám đốc đã tổ chức, chỉ đạo các hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ theo Pháp luật Nhà nước, các quy định tại điều lệ hoạt động của Công ty. Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các quy định của Công ty.

- Tổng giám đốc có phân cấp, phân quyền cụ thể rõ ràng cho các thành viên ban Tổng giám đốc, trưởng phòng, giám đốc các Ban điều hành trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh. Các dự án đều đảm bảo lợi nhuận mục tiêu, không có dự án nào vi phạm chất lượng và tiến độ theo Hợp đồng.

- Ban tổng giám đốc đã định kỳ họp giao ban hàng tuần, hàng tháng, hàng quý với các trưởng các bộ phận phòng ban và giám đốc ban điều hành nhằm đánh giá, đôn đốc kết quả thực hiện trong tháng và giao kế hoạch cho kỳ tiếp theo nhằm đảm bảo tiến độ cũng như kế hoạch kinh doanh của năm.

- Tuân thủ nghiêm túc về công tác tài chính kế toán theo quy định pháp luật cũng như quy chế của công ty, tích cực trong công tác thu hồi vốn, sử dụng hiệu quả vốn trong điều hành kinh doanh.

- Ban Tổng Giám đốc đã chủ động thực hiện các biện pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, ứng phó kịp thời với những biến động của thị trường, kiểm soát các rủi ro.

- Trong công tác phối hợp với Ban Kiểm soát: TGD luôn phối hợp kịp thời, bố trí nhân sự, báo cáo đầy đủ, tạo điều kiện thuận tiện để BKS thực hiện chức trách nhiệm vụ.

PHẦN III: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ TỪNG KIỂM SOÁT VIÊN NĂM 2017

I. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

✓ Ban kiểm soát đã tổ chức các phiên họp định kỳ để giải quyết kịp thời các công việc phát sinh, BKS thường xuyên trao đổi công việc trực tiếp hoặc qua điện thoại, email.

✓ Kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua năm 2017 .

✓ Kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua năm 2017 .

✓ Giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, các quy chế hoạt động của công ty trong việc quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc.

✓ Kiểm tra công tác hạch toán kế toán, kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành.

✓ Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

✓ Tham gia các cuộc họp hội đồng quản trị và tham gia đóng góp ý kiến về các nội dung được thảo luận trong phiên họp.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của các kiểm soát viên

TT	Họ và tên	Kết quả hoạt động của từng thành viên BKS trong năm 2017
1	Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Trưởng BKS	<ul style="list-style-type: none">- Thực hiện giám sát các hoạt động quản lý, điều hành công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;- Thực hiện lập chương trình, kế hoạch hoạt động của BKS. Chuẩn bị nội dung chương trình họp BKS;- Thẩm định báo cáo tài chính;- Lập các báo cáo theo quy định;- Theo dõi và kiểm soát tình hình hoạt động các dự án;- Đảm bảo tiến độ và chất lượng trong việc lập các báo cáo của BKS.
2	Bà Lê Thị Hà Thành viên BKS	<ul style="list-style-type: none">- Thẩm định báo cáo tài chính;- Thực hiện kiểm soát kết quả hoạt động kinh doanh của công ty;- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy chế, quy định nội bộ của công ty;

TT	Họ và tên	Kết quả hoạt động của từng thành viên BKS trong năm 2017
		<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực trong công tác điều hành; - Các công việc khác được phân công.
3	Bà Nguyễn Thị Hồng Điệp Thành viên BKS	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra và giám sát hoạt động đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm trang thiết bị; - Kiểm tra, giám sát hoạt động thi công các công trình xây lắp; - Thực hiện công tác kiểm tra việc chấp hành các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Điều lệ của công ty và pháp luật hiện hành; - Các công việc khác được phân công.

* Năm 2017, hoạt động của BKS trong năm tuân thủ theo đúng pháp luật và điều lệ Công ty.

* Các thành viên của BKS đã thực hiện đầy đủ theo nhiệm vụ được phân công với tinh thần làm việc trách nhiệm cao và từng thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty trong năm 2017, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên, kính trình Đại hội đồng cổ đông góp ý, thông qua.

TM.BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Số: 15 /TTr-ĐP-HĐQT

Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2018

TỜ TRÌNH

Xin biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đạt Phương đã được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 02/QĐ-ĐP-ĐHĐCĐ ngày 09/3/2018

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua một số nội dung cụ thể như sau:

❖ **Nội dung 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2017:**

1). Báo cáo tài chính năm 2017 Công ty mẹ:

I. Tổng tài sản:	: 2.061.279.224.652	đồng
1. Tài sản ngắn hạn	: 1.436.083.841.594	đồng
2. Tài sản dài hạn	: 625.195.383.058	đồng
II. Tổng nguồn vốn	: 2.061.279.224.652	đồng
1. Nợ phải trả	: 1.461.176.761.337	đồng
2. Vốn chủ sở hữu	: 600.102.463.315	đồng

2). Báo cáo tài chính năm 2017 Hợp nhất:

I. Tổng tài sản:	: 3.946.832.932.910	đồng
1. Tài sản ngắn hạn	: 1.713.144.610.245	đồng
2. Tài sản dài hạn	: 2.233.688.322.665	đồng
II. Tổng nguồn vốn	: 3.946.832.932.910	đồng
1. Nợ phải trả	: 3.066.222.311.283	đồng
2. Vốn chủ sở hữu, trong đó:	: 880.610.621.627	đồng
- Vốn góp của chủ sở hữu	: 118.577.380.000	đồng
- Thặng dư cổ phần	: 49.341.290.000	đồng
- Quỹ đầu tư phát triển	: 44.333.135.785	đồng
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	: 500.000.000	đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	: 428.920.973.035	đồng
- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	: 238.937.842.807	đồng



❖ **Nội dung 2:** Phê duyệt Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2017.

❖ **Nội dung 3:** Phê duyệt Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh năm 2017 của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên năm 2017.

❖ **Nội dung 4:** Phương án phân chia lợi nhuận năm 2017:

1. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	:	148.301.901.894	đồng
2. Trích quỹ phúc lợi (3% LNST)	:	4.449.057.057	đồng
3. Trích quỹ khen thưởng (5% LNST)	:	7.415.095.095	đồng
4. Trích lập quỹ Đầu tư phát triển (5%LNST)	:	7.415.095.095	đồng
5. Lợi nhuận còn lại năm 2017	:	129.022.654.647	đồng

**** Đề xuất phương án phân chia lợi nhuận 2017 như sau:***

a) Chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2017 với tỷ lệ **23%** mệnh giá, trong đó:

+ Đã tạm ứng cổ tức Đợt 1 năm 2017 với tỷ lệ **15%** mệnh giá/Vốn điều lệ **118.577.380.000 đồng**, tương đương với số tiền **17.786.607.000 đồng** vào tháng 12/2017.

+ Dự kiến trả cổ tức Đợt 2 năm 2017 bằng tiền với tỷ lệ 8,0%/vốn điều lệ **299.999.620.000 đồng**, tương đương với số tiền **23.999.969.600 đồng**.

b) Lợi nhuận để lại tái đầu tư: **105.022.685.048 đồng**

❖ **Nội dung 5:** Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2018:

1. Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ:

1. Doanh thu thuần	:	2.100.260.000.000	đồng
2. Lợi nhuận trước thuế	:	225.825.000.000	đồng
3. Nộp thuế TNDN	:	45.165.000.000	đồng
4. Lợi nhuận sau thuế	:	180.660.000.000	đồng
5. Dự kiến cổ tức	:	15-20%	

2. Kế hoạch kinh doanh Hợp nhất:

1. Doanh thu thuần	:	1.996.352.000.000	đồng
2. Lợi nhuận trước thuế	:	250.630.000.000	đồng
3. Nộp thuế TNDN	:	38.777.000.000	đồng
4. Lợi nhuận sau thuế	:	211.853.000.000	đồng
5. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		188.935.000.000	đồng

❖ Nội dung 6: Lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty trên cơ sở quyết định số 89/2007/QĐ-BTC ngày 24/10/2007 của Bộ Tài chính về việc Ban hành Quy chế lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán đối với các doanh nghiệp niêm yết.

❖ Nội dung 7: Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát:

Hội đồng Quản trị xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018:

1. Tổng thù lao Hội đồng quản trị năm 2018 = **1,0%** “x” Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2018.

Mức thù lao cụ thể của từng thành viên do Hội đồng quản trị phân bổ căn cứ vào phân công công việc của từng thành viên.

2. Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2018 = **780.000.000 đồng/năm**, trong đó:

- Trưởng ban chuyên trách	:	38.000.000	đồng/tháng
- Thành viên chuyên trách	:	21.500.000	đồng/tháng
- Thành viên kiêm nhiệm	:	5.500.000	đồng/tháng

❖ Nội dung 8: Bổ sung ngành nghề kinh doanh và rút ngành nghề kinh doanh bị hạn chế tỷ lệ sở hữu đầu tư nước ngoài:

Trên cơ sở tình hình sản xuất kinh doanh thực tế và định hướng chiến lược kinh doanh cho những năm tiếp theo, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty kính trình Quý cổ đông xem xét, biểu quyết và phê chuẩn cho phép Công ty được thực hiện thay đổi các ngành nghề hoạt động kinh doanh, chi tiết như sau:

1) **Bổ sung ngành, nghề kinh doanh, cụ thể như sau:**

Mã ngành 0810: Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét

2) **Rút ngành nghề kinh doanh, cụ thể như sau:**

- Mã ngành 5510: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày, chi tiết gồm: Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);



- Mã ngành 4610: Đại lý, môi giới, đấu giá, chi tiết: Đại lý;
- Mã ngành 0899: Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: Khai thác, chế biến và mua bán khoáng sản (trừ các loại khoáng sản Nhà nước cấm).- Khai thác đá xây dựng

Sửa đổi Điều 2. Ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ Công ty theo đúng nội dung ngành nghề hoạt động kinh doanh theo các thay đổi nêu trên;

*** Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành phương án thay đổi ngành nghề hoạt động kinh doanh gồm:**

- Thực hiện thủ tục sửa đổi Điều lệ Công ty theo đúng nội dung ngành nghề hoạt động kinh doanh theo các thay đổi nêu trên;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty theo đúng quy định Pháp luật.

❖ **Nội dung 9: Thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty**

Địa chỉ trụ sở chính dự định chuyển đến: Tầng 15 tòa nhà Handico, khu đô thị mới Mễ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội, Việt Nam. Thời điểm: Dự kiến cuối tháng 4/2018.

Sửa đổi Khoản 3: Địa chỉ trụ sở chính tại Điều 1: Hình thức doanh nghiệp, tên gọi, địa chỉ trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện trong Điều lệ Công ty theo địa chỉ nêu trên.

*** Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty gồm:**

- Thực hiện thủ tục sửa đổi Điều lệ Công ty theo đúng trụ sở chính của Công ty.
- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi trụ sở chính của Công ty theo đúng quy định Pháp luật.

❖ **Nội dung 10: Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021:**

Căn cứ đơn xin từ chức thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021 của Bà Lê Thị Hà, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lương Minh Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG

Trụ sở: Tầng 8, toà nhà Bảo Anh, 62 Trần Thái Tông, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 84 – 24 – 37830856 Fax: 84 – 24 – 37830859
Website: www.datphuong.com.vn



PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ tên: Nguyễn Văn A

Số ĐKSH: 02/ABC

Địa chỉ:

Là cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Đạt Phương theo danh sách do Trung tâm Lưu ký chứng khoán chốt ngày 20/03/2018:

Căn cứ vào nội dung trong Tờ trình của Hội đồng quản trị ngày 07/04/2018, bằng văn bản này tôi biểu quyết các vấn đề được đề nghị như sau:

1. Nội dung 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2017:

a) Đồng ý b) Không đồng ý c) Không ý kiến d) Ý kiến khác:

2. Nội dung 2: Phê duyệt Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2017.

a) Đồng ý b) Không đồng ý c) Không ý kiến d) Ý kiến khác:

3. Nội dung 3: Phê duyệt Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh năm 2017 của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên năm 2017.

a) Đồng ý b) Không đồng ý c) Không ý kiến d) Ý kiến khác:

4. Nội dung 4: Phương án phân chia lợi nhuận năm 2017:

a) Đồng ý b) Không đồng ý c) Không ý kiến d) Ý kiến khác:

5. Nội dung 5: Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2018:

a) Đồng ý b) Không đồng ý c) Không ý kiến d) Ý kiến khác:

6. Nội dung 6: Lựa chọn đơn vị kiểm toán:

a) Đồng ý b) Không đồng ý c) Không ý kiến d) Ý kiến khác:

7. Nội dung 7: Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát:

a) Đồng ý b) Không đồng ý c) Không ý kiến d) Ý kiến khác:

8. Nội dung 8: Bổ sung ngành nghề kinh doanh và rút ngành nghề kinh doanh bị hạn chế tỷ lệ sở hữu đầu tư nước ngoài:

a) Đồng ý b) Không đồng ý c) Không ý kiến d) Ý kiến khác:

9. Nội dung 9: Thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty:

a) Đồng ý b) Không đồng ý c) Không ý kiến d) Ý kiến khác:

10. Nội dung 10: Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021:

a) Đồng ý b) Không đồng ý c) Không ý kiến d) Ý kiến khác:

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2018

CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2018

QUY CHẾ BẦU CỬ

BẦU BỔ SUNG 01 THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2016 - 2021 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG

-----****-----

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ điều lệ bổ sung, sửa đổi của công ty cổ phần Đạt Phương đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/01/2018.

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đạt Phương thường niên năm 2018 tiến hành bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội (Theo danh sách cổ đông chốt của Ban kiểm tra tư cách Đại hội).

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát (BKS):

- Từ 21 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Thành viên Ban kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý công ty (Thành viên HĐQT, Ban tổng giám đốc, trưởng các bộ phận nghiệp vụ). Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.
- Thành viên Ban kiểm soát phải là người có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm và thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liên trước đó.
- Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Điều 3: Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên BKS và số thành viên được bầu:

a. Đề cử, ứng cử thành viên BKS

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ



đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở nên được đề cử bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát.

b. Số lượng thành viên BKS

Số lượng thành viên BKS bầu bổ sung là 01 (một) thành viên.

Điều 4: Phương thức bầu cử:

- Việc biểu quyết bầu thành viên Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

(Cổ đông tham khảo Phụ lục hướng dẫn kèm theo.)

Điều 5: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số quyền biểu quyết theo mã số cổ đông.
- Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền được phát số phiếu bầu BKS theo mã số cổ đông (sở hữu và được ủy quyền).
- Cổ đông tự mình ghi vào phiếu bầu. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền vẫn có đầy đủ quyền biểu quyết.
- Trường hợp ghi sai, cổ đông gạch chéo phần đã ghi sai, sau đó ghi lại bên cạnh và ký xác nhận số liệu sửa tại cột **Ghi chú** của dòng đó.

Điều 6: Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu:

a. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Thông qua Quy chế bầu cử;
 - + Tiến hành kiểm phiếu;
 - + Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào BKS;

b. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 7: Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu bầu không theo mẫu quy định, không có dấu của công ty.

- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

-Phiếu bầu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông sở hữu và được uỷ quyền.

Điều 8: Điều kiện thông qua:

- Người trúng cử thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên BKS theo phê chuẩn của Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang.

- Nếu sau hai lần bầu cử mà vẫn không chọn đủ số thành viên BKS theo yêu cầu thì ĐHĐCĐ có thể biểu quyết để khuyết thành viên BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ tiếp theo.

Điều 9: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ toạ cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp.

Quy chế này gồm 9 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lương Minh Tuấn



PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN CÁCH THỨC BỎ DÒN PHIẾU

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết Ví Dụ chọn 1 thành viên BKS trong tổng số 3 ứng viên. Cổ đông Trần Ngọc A nắm giữ (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) **10.000** cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền biểu quyết của cổ đông Trần Ngọc A là:

$$(10.000 \times 1) = 10.000 \text{ quyền biểu quyết.}$$

Cổ đông Trần Ngọc A có thể bầu dồn phiếu theo một trong các phương thức sau:

1. Dồn hết **10.000** quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên BKS.
2. Bỏ một phần trong số **10.000** quyền biểu quyết cho 01 ứng cử viên. (Ông Trần Ngọc A có quyền Bỏ cho ông B: **2.000** phiếu,) nhưng tổng số quyền biểu quyết cho ứng viên đó không vượt quá **10.000** quyền biểu quyết.

Phiếu bầu của cổ đông Trần Ngọc A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty.
- Tổng quyền biểu quyết cho những ứng cử viên đó của cổ đông Trần Ngọc A vượt quá con số **10.000** quyền biểu quyết.
- Số ứng viên cổ đông Trần Ngọc A bỏ phiếu vượt quá 01 người.
- Cổ đông Trần Ngọc A không bầu ai cả.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG

Trụ sở: Tầng 8, toà nhà Bảo Anh, 62 Trần Thái Tông, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel: 84 – 24 – 37830856 Fax: 84 – 24 – 37830859
Website: www.datphuong.com.vn



PHIẾU BẦU BỔ SUNG 01 THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

NHIỆM KỲ 2016 - 2021

Họ tên: Trần Ngọc A

Số ĐKSH: 01/XYZ

Số cổ phần sở hữu: 10.000 (CP)

Số phiếu biểu quyết: 10.000 (PBQ)

Bằng văn bản này tôi bỏ phiếu bầu cho các ứng cử viên có tên sau đây (thuộc danh sách đề cử và ứng cử) như sau:

TT	Danh sách thành viên bầu chọn	Số phiếu biểu quyết	Ghi chú
1			
2			
3			
4			

Ghi chú: Cổ đông Trần Ngọc A có thể bầu dồn phiếu theo một trong các phương thức sau:

- Dồn hết 10.000 quyền biểu quyết của mình cho 01 ứng cử viên thành viên BKS (*nếu chỉ có 01 ứng viên*) hoặc:
- Bỏ một phần trong số 10.000 quyền biểu quyết cho 01 ứng cử viên. (Ông Trần Ngọc A có quyền Bỏ cho ông B: 2.000 phiếu,) nhưng tổng số quyền biểu quyết cho ứng viên đó không vượt quá 10.000 quyền biểu quyết (trong trường hợp có nhiều hơn 01 ứng viên).

Hà Nội, ngày 07 tháng 04 năm 2018

CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

(Ký và ghi rõ họ tên)



Số: 2018/NQ-ĐP-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2018

DU THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠT PHƯƠNG
Về việc thông qua các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đạt Phương đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 01/2018/NQ-ĐP-ĐHĐCĐ ngày 16/01/2018;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 số /2018/BB/ĐHĐCĐ ngày 07/4/2018.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2017:

1. Báo cáo tài chính năm 2017 Công ty mẹ:

I. Tổng tài sản:	: 2.061.279.224.652	đồng
1. Tài sản ngắn hạn	: 1.436.083.841.594	đồng
2. Tài sản dài hạn	: 625.195.383.058	đồng
II. Tổng nguồn vốn	: 2.061.279.224.652	đồng
1. Nợ phải trả	: 1.461.176.761.337	đồng
2. Vốn chủ sở hữu	: 600.102.463.315	đồng

2. Báo cáo tài chính năm 2017 Hợp nhất:

I. Tổng tài sản:	: 3.946.832.932.910	đồng
1. Tài sản ngắn hạn	: 1.713.144.610.245	đồng
2. Tài sản dài hạn	: 2.233.688.322.665	đồng
II. Tổng nguồn vốn	: 3.946.832.932.910	đồng
1. Nợ phải trả	: 3.066.222.311.283	đồng
2. Vốn chủ sở hữu, trong đó:	: 880.610.621.627	đồng

- Vốn góp của chủ sở hữu	:	118.577.380.000	đồng
- Thặng dư cổ phần	:	49.341.290.000	đồng
- Quỹ đầu tư phát triển	:	44.333.135.785	đồng
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	:	500.000.000	đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	:	428.920.973.035	đồng
- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	:	238.937.842.807	đồng

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2017.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh năm 2017 của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên năm 2017.

Điều 4. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2017:

1. Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	:	148.301.901.894	đồng
2. Trích quỹ phúc lợi (3% LNST)	:	4.449.057.057	đồng
3. Trích quỹ khen thưởng (5% LNST)	:	7.415.095.095	đồng
4. Trích lập quỹ Đầu tư phát triển (5%LNST)	:	7.415.095.095	đồng
5. Lợi nhuận còn lại năm 2017	:	129.022.654.647	đồng

*** Phương án phân chia lợi nhuận 2017 như sau:**

a) Chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2017 với tỷ lệ **23%** mệnh giá, trong đó:

+ Đã tạm ứng cổ tức Đợt 1 năm 2017 với tỷ lệ **15%** mệnh giá/Vốn điều lệ **118.577.380.000 đồng**, tương đương với số tiền **17.786.607.000 đồng** vào tháng 12/2017.

+ Dự kiến trả cổ tức Đợt 2 năm 2017 bằng tiền với tỷ lệ **8,0%/vốn điều lệ 299.999.620.000 đồng**, tương đương với số tiền **23.999.969.600 đồng**.

b) Lợi nhuận để lại tái đầu tư: **105.022.685.048 đồng**.

Điều 5. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018:

1. Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ:

1. Doanh thu thuần	:	2.100.260.000.000	đồng
2. Lợi nhuận trước thuế	:	225.825.000.000	đồng
3. Nộp thuế TNDN	:	45.165.000.000	đồng
4. Lợi nhuận sau thuế	:	180.660.000.000	đồng
5. Dự kiến cổ tức	:	15-20%	

2. Kế hoạch kinh doanh Hợp nhất:

1. Doanh thu thuần	:	1.996.352.000.000	đồng
2. Lợi nhuận trước thuế	:	250.630.000.000	đồng
3. Nộp thuế TNDN	:	38.777.000.000	đồng
4. Lợi nhuận sau thuế	:	211.853.000.000	đồng
5. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	:	188.935.000.000	đồng

Điều 6. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty trên cơ sở quyết định số 89/2007/QĐ-BTC ngày 24/10/2007 của Bộ Tài chính về việc Ban hành Quy chế lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán đối với các doanh nghiệp niêm yết.

Điều 7. Thông qua thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát:

1. Tổng thù lao Hội đồng quản trị năm 2018 = 1,0% “x” Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ trên Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2018.

Mức thù lao cụ thể của từng thành viên do Hội đồng quản trị phân bổ căn cứ vào phân công công việc của từng thành viên.

2. Tổng thù lao Ban kiểm soát năm 2018 = 780.000.000 đồng/năm, trong đó:

- Trưởng ban chuyên trách : 38.000.000 đồng/tháng
- Thành viên chuyên trách : 21.500.000 đồng/tháng
- Thành viên kiêm nhiệm : 5.500.000 đồng/tháng

Điều 8. Thông qua Bổ sung ngành nghề kinh doanh và rút ngành nghề kinh doanh bị hạn chế tỷ lệ sở hữu đầu tư nước ngoài:

1) Bổ sung ngành, nghề kinh doanh, cụ thể như sau:

Mã ngành 0810: Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét

2) Rút ngành nghề kinh doanh, cụ thể như sau:

- Mã ngành 5510: Dịch vụ lưu trú ngắn ngày, chi tiết gồm: Khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);

- Mã ngành 4610: Đại lý, môi giới, đấu giá, chi tiết: Đại lý;

- Mã ngành 0899: Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu, chi tiết: Khai thác, chế biến và mua bán khoáng sản (trừ các loại khoáng sản Nhà nước cấm).- Khai thác đá xây dựng

Sửa đổi Điều 2. Ngành nghề kinh doanh trong Điều lệ Công ty theo đúng nội dung ngành nghề hoạt động kinh doanh theo các thay đổi nêu trên;

*** Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành phương án thay đổi ngành nghề hoạt động kinh doanh gồm:**

- Thực hiện thủ tục sửa đổi Điều lệ Công ty theo đúng nội dung ngành nghề hoạt động kinh doanh theo các thay đổi nêu trên.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty theo đúng quy định Pháp luật.

Điều 9. Thông qua thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty:

Địa chỉ trụ sở chính dự định chuyển đến: Tầng 15 tòa nhà Handico, khu đô thị mới Mỹ Trì Hạ, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội, Việt Nam. Thời điểm: Dự kiến cuối tháng 4/2018.

Sửa đổi Khoản 3: Địa chỉ trụ sở chính tại Điều 1: Hình thức doanh nghiệp, tên gọi, địa chỉ trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện trong Điều lệ Công ty theo địa chỉ nêu trên.

*** Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty gồm:**

- Thực hiện thủ tục sửa đổi Điều lệ Công ty theo đúng trụ sở chính của Công ty.

- Thực hiện các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi trụ sở chính của Công ty theo đúng quy định Pháp luật.

Điều 10. Thông qua bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã bầu bổ sung ông/bà thay bà Lê Thị Hà giữ chức vụ thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021.

Điều 11: Điều khoản thi hành:

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Công ty và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Các cổ đông;
- Lưu HC-NS.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Lương Minh Tuấn